

Giới thiệu Câu Chuyện Nhỏ Của Mật Tần

Chuyển ngữ: yamada93

Edit: Bồng Bồng

Thể loại: Điền văn, cung đình, HE

Độ dài: 2 chương (Đoản văn)

Cuộc đời của tôi đã rẽ sang trang mới khi vô tình gặp được người đó, nếu không có lẽ tôi đã gả cho vị biểu ca ôn hòa mà kiên nghị. Hoặc giả, nếu tôi và mẹ không về phủ, chắc người tôi phải gả là anh A Ngưu thật thà chất phác bên nhà.

Đáng tiếc, tôi không thích anh. Nhưng mà làm vợ chồng, hình như cũng không thể nói rõ thích hay không thích.

Ví như, tôi thích biểu ca, nhưng sẽ mãi không đợi được ngày anh tới cầu hôn. Tôi không thích hoàng thượng, nhưng vẫn thành đáp ứng của người đó. Có thể thấy được chuyện trên đời này, sẽ không vì sự yêu ghét của một ai mà thay đổi.

Từ đó tôi vào cung, sống cuộc sống trong cung, không tranh đoạt, chỉ lặng lẽ nhìn đời trôi qua...

Giới thiệu

Câu chuyện là lời tự sự của một cô gái người hán sống vào đời nhà thanh, cô cũng có ước mơ khát vọng nhưng sự đời mấy khi được như con người ta mong ước. Cô cam chịu sự sắp đặt, dùng nụ cười lạc quan của mình vượt qua biết bao sóng gió và cạm bẫy tưởng chừng như vô hình, đọc hết cả câu chuyện mình đã nở một nụ cười tươi tắn, một cảm giác yên bình tràn ngập trong tâm trí.

(Bồng Bồng)

Note: Mật tần tiểu truyện là một đoản văn trong bộ 《Hậu cung chân huyền truyện》của Liễu Liêm Từ, bạn nào thích có thể tìm đọc thêm trên mạng nha. Bộ truyện này được chuyển thể thành phim và đã được chiếu trên truyền hình rồi đó hihi.

Bạn đang đọc truyện *Câu Chuyện Nhỏ Của Mật Tần* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 1: Tâm tư của Ly Tâm

Chuyển ngữ: yamada93

Edit: Bồng Bồng

Cung Thọ Khang được xây dựng rất tráng lệ, mái ngói nơi đây được tô lên thứ màu lưu ly rực rỡ, khi ở dưới ánh mặt trời vàng óng ả thì trông như đang dập dềnh gợn sóng.

Nếu nói đến những cung điện trong Tử Cấm Thành, thì cung Thọ Khang được xem là tráng lệ nhất, người ở đây không chỉ có thái hậu mà còn là tất cả phi tần của tiên đế. Không, bây giờ nên gọi là thái phi rồi. Nói trắng ra – cũng chính là “Viện quả phụ” cho một đám bà lão ở.

Nắng trời hôm nay thật đẹp, khiến tôi ngồi phơi nắng đến có chút choáng đầu. Ngoài cửa sổ, làn gió xuân phả vào phòng một mùi hương hoa rất ngọt, bỗng làm tòa cung điện tráng lệ mà tĩnh mịch này có thêm chút sức sống.

Hương hoa ngọt ngào này, rất giống hương hoa ở quê hương Tô Châu của tôi. Trong hương vị ngọt ngào còn xen lẫn mùi mạ non mát lạnh, khiến người ta chìm đắm trong hương thơm.

Lúc ấy, mẹ gọi tôi là “Ly nhi ~”

Mà hiện giờ, mỗi người đều tôn kính xưng hô với tôi là “Mật thái phi ~”

Làm Mật thái phi một thời gian, tân đế lại tôn tôi làm Thuận Ý Mật thái phi, đây cũng là tên hiện tại của tôi.

Tôi đã chóng quên mất, mình còn một cái tên “Ly nhi”. Dường như, thật lâu trước kia, thánh tổ hoàng đế cũng từng gọi tôi như thế.

Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thánh tổ hoàng đế, là năm Khang Hi thứ hai mươi tám. Khi ấy tôi mười bảy tuổi.

Hôm đó nắng trời cũng trong trẻo rạng rỡ như hôm nay. Bầu trời như một tấm gương màu lam nhạt, từng cụm mây trắng nhẹ mỏng như sợi vải bông đan thành một tấm lưới giữa không trung. Trong làn gió mon man có hương hoa đào vừa chớm nở, hít sâu vào một hơi, hình như ngay cả đáy lòng cũng thấm hương hoa.

Hôm đó vốn là một ngày rất buồn tẻ. Cha vì chuyện thánh thượng đến phương nam tuần tra mà mỗi sớm đều phải chầu chực ở nha môn của tri phủ Tô Châu. Ở trong phủ chỉ có mình tôi giúp mẹ làm việc theo thừa, mẹ đang theo một cặp hình “Loan Phượng tề phi”, còn thiếu một đôi mắt nữa là theo xong. Mẹ cười nói: “Chờ khi theo xong đôi mắt này, mẹ sẽ may thành cái bọc chần cho Ly nhi của mẹ để dành làm đồ cưới.”

Tôi ngơ ngác ngác, chợt nhớ đến ánh mắt của biểu ca, tìm tôi “nảy bật” lên rồi lại cảm thấy ấm áp ngọt ngào, sắc mặt như rạng mây hồng bay ngang trời.

Bỗng nhiên nhị phu nhân đi tới, gương mặt đầy vẻ tươi cười nói: “Mời cô hai đi ra ngoài một chuyến. Lão gia mời cô qua nha môn của tri phủ đó.”

Tôi nghi ngờ mà ngẩng đầu lên, hỏi: “Phiền đi cho con hỏi, cha bảo con qua đó làm gì?”

Mẹ cũng có chút lo sợ: “Nha môn của tri phủ là nơi đàn ông tiếp...”

Nhị phu nhân cười nói: “Em ba và cô Ly lo lắng việc gì chứ? Lão gia nói con gái của những quan lớn ở các châu phủ đều đang tụ họp ở sân sau nha môn của tri phủ, con gái nhà chúng ta muốn không đi cũng không được. À đúng rồi, bên ngoài có một chiếc kiệu đang chờ đấy.”

Mẹ nói: “Đã vậy thì nên đi sớm mới đúng chứ, sao bây giờ mới...” Song mẹ cũng bất lực, “Nếu cha đã muốn con đi, thôi con cứ đi một chuyến xem.”

Tôi nghe lời đứng dậy, nhị phu nhân lại ngăn tôi, “Đi thay một bộ đẹp vào.” Tôi khẽ gật đầu, nhị phu nhân lại mỉm cười thần bí sau lưng tôi, nói giọng rất nhỏ gần như không thể nghe thấy: “Đứa trẻ này thật có chút may mắn.”

Mẹ vịn nắm cửa, ân cần dặn dò bên tai tôi: “Mau trở về nhé.”

Lúc đó không hề biết rằng, đây là lần cuối cùng tôi nhìn thấy mẹ trên đời.

Khi đến nơi, tôi thấy sân sau nha môn của tri phủ rộng không kém gì sân nhà mình, cha lại đẩy tôi đi trò chuyện với các vị tiểu thư. Bọn họ đều cực kỳ xinh đẹp, đẹp như những đóa hoa vừa nở rộ, tươi đẹp mà căng tràn nhựa sống. Bọn họ nói chuyện với nhau rất khách khí, cũng không có người để ý đến tôi. Chỉ là tôi đặc biệt lưu ý thấy ai trong bọn họ cũng có vẻ hồi hộp. Tôi có hơi khó hiểu, bởi vì tôi từ nhỏ đã lớn lên ở quê, lại không thông thạo cảm kỳ thi họa, nên cha vẫn luôn không chịu mang tôi ra ngoài giao thiệp với các nữ quyền quý tộc, chỉ lo tôi không đủ nền nã* sẽ làm ông mất mặt.

Tôi chợt cảm thấy tự ti, muốn tìm một nơi không có ai quấy rầy, cách bọn họ thật xa.

Nắng xuân tháng tư rực rỡ như tranh vẽ, mềm mại thanh thoát như tơ tình vấn vương khắp cảnh xuân tươi đẹp. Ở một góc sân khuất sau dãy hành lang, có một cây bích đào nở đầy hoa, trên cành hoa còn có một chú chim sẻ đang hót líu lo vui vẻ.

Tôi thấy lòng mình nhẹ hẳn, liền ngắt một chiếc lá xanh biếc, ngậm trong miệng và bắt đầu thổi lên. Tôi thổi một khúc nhạc thôn dã bình thường nhất ở quê, dù cha đã từng quở mắng hành vi không hợp phép tắc này, nhưng tôi cũng không mấy quan tâm. Hiện giờ bốn phía đều yên tĩnh vắng người, tiếng thổi khèn của tôi và tiếng hót của chú chim sẻ càng thêm khoan khoái. Đây là khúc nhạc anh A Nguu sống bên nhà dạy tôi thổi lúc nhỏ. Khi đó tôi còn nhỏ, lực thổi bị lạc giọng hoặc thổi đến rách cả lá, anh A Nguu sẽ nhăn hết cả mặt và nói: “Em ngốc như vậy, sau này anh làm sao cưới em về làm vợ đây.”

Vào lúc ấy, tôi thực sự cho rằng mình lớn lên là phải làm cô vợ nhỏ của anh A Nguu. Anh cày ruộng, tôi dệt vải; anh bón phân, tôi tưới hoa; làm cơm nước trong bếp xong xuôi thì gọi anh về cùng ăn, rồi sinh năm sáu đứa con, làm một đôi vợ chồng bình thường ở thôn quê.

Anh A Nguu có sức vóc rất cao lớn, có thể một mình làm thịt một con trâu, một ngày cày xong mạ ở khoảnh ruộng nhà mình, còn có thể đổ đầy nước trong vát vào cái lu nước lớn ở trước cửa nhà tôi.

Mẹ nói với tôi, “Sợ rằng cha con đã sắp quên mất hai mẹ con mình rồi, nhưng mà quay về cũng chưa chắc gả được vào nhà chồng tốt. Thay vì phải làm vợ lẽ giống mẹ, không bằng gả con cho A Nguu, nó là đứa thật thà, sẽ luôn yêu thương chăm sóc con.”

Tôi chẳng hề thích anh A Nguu. Nhưng mà gả cho người này cũng không có gì không tốt. Thế là, tôi cũng không nói gì nữa. Chỉ cúi đầu, thành thạo vá xong quần áo, rồi dùng răng cắn đứt chỉ.

Tôi từng hỏi mẹ, vì sao tên của tôi là “Ly Tâm”

Mẹ thở dài nặng nề như gió quét lá rụng, bà khẽ đáp: “Vì đồng tâm mà sống ly biệt, sẽ đau buồn đến cuối đời.”

Tôi khịt mũi, “Đồng tâm mà sống ly biệt đương nhiên là phải đau buồn, nhưng chính cha tùy ý thu xếp cho hai mẹ con mình ở dưới quê, mỗi tháng gửi cho chúng ta ít tiền chi đủ cầm cự sống thiếu trước hụt sau, người như thế, mẹ còn cho rằng ông ấy một lòng với mẹ sao?”

Từ nhỏ, tính tôi đã ngoan hiền thích yên tĩnh, rất ít khi nói chuyện gay gắt như vậy, tôi và mẹ lại nhiều năm quen sống dựa vào nhau, hơn nữa tính tôi cũng không thích nặng lời với ai.

Mẹ khóc, lời tôi nói đã đâm vào vết thương lòng của bà.

Tôi càng hoảng, cuống quýt xin lỗi mẹ. Thật lâu sau, mẹ nói: “Đừng trách cha con, ông ấy cũng có cái bất đắc dĩ của mình.”

Tôi biết cái bất đắc dĩ trong lời mẹ nói là gì, cha xuất thân từ Hán quân kỳ, mà mẹ lại rành rành là huyết thống người Hán.

Vào thời ấy, người Hán luôn bị xem thường. Cho nên dù mẹ xuất thân từ dòng dõi thư hương, cũng chỉ có thể làm một người vợ lẽ thứ ba của tri huyện thất phẩm, còn chỉ vì đại phu nhân không ưa mà phải lánh đi sống ở quê.

Mẹ vuốt trán tôi, trên gương mặt gầy yếu lại tăng thêm vài phần lo lắng. Còn có một ý nghĩa nữa mà mẹ không có nói ra. Trong lòng tôi lại rõ ràng như gương sáng, bởi vì tôi là thân con gái.

Cha có nhiều con trai như vậy, nên một đứa con gái như tôi vẫn luôn bị xem nhẹ.

Tôi trầm mặc, không nói thêm lời nào nữa. Cứ thế, tính của tôi càng tiếp tục trầm tĩnh.

Mãi cho đến năm tôi mười lăm tuổi, bỗng có hai chiếc kiệu nhỏ không hề báo trước mà mang chúng tôi tới phủ đệ của tri huyện. Hóa ra, đại phu nhân đã qua đời, cha rốt cục cũng có can đảm đón chúng tôi trở về. Mẹ vừa mừng vừa buồn, nhiều năm như vậy, rốt cục bà và tôi đã có danh phận. Chỉ là danh phận này tôi quá muộn, chúng tôi đã ở quê tròn mười năm. Mười năm, mẹ đã không còn là cô gái xinh đẹp da dẻ trắng mịn nữa, vẻ già cỗi của bà càng đặc biệt nổi bật khi đứng giữa các phu nhân. Càng hoảng hốt, cha lại vừa cưới thêm di tẩm. Đón tôi và mẹ về, chẳng qua là bù đắp cho sự hối tiếc năm xưa.

Lúc này, người quản lý mọi việc trong phủ là nhị phu nhân đã sinh cho cha hai người con trai, mà cha, hình như cũng không có ý nâng ai lên làm chánh thất. Tôi và mẹ, cứ tiếp tục sống yên ổn như vậy.

Tôi thổi khèn lá một mình, ánh nắng chiếu xuyên những kẽ lá tạo thành những vệt loang lổ trên đất, đây đó trên thảm cỏ xanh có dấu vết của vài con vật nhỏ. Không biết đã qua bao lâu, chú chim sẻ kia đột nhiên bay mất. Tôi hơi cụt hứng, ngắm thấy sắc trời đã không còn sớm, cũng nên trở về rồi.

Nhưng mà trong khoảnh khắc ngoảnh đầu lại, bỗng đối diện với một đôi đồng tử trầm tĩnh như ngọc lưu ly đen, làm tôi sợ đến độ tim cũng đập lỗi mấy nhịp – đó là đôi mắt của đàn ông.

Tôi nén sợ hỏi: “Ông là ai?”

Người đó chỉ cười: “Nàng biết thổi khèn lá?”

Tôi phớt lờ câu hỏi đó, lại nói: “Nơi này là nha môn của tri phủ đại nhân, lại có nữ quyến ở đây, ông vẫn là mau đi đi, nếu bị người khác phát hiện sẽ ăn đòn đấy.”

Người đó mỉm cười: “Ta không sợ.”

Tôi không đoán được người này có lai lịch gì, đành phải hỏi thăm dò: “Ông là thân thích của tri phủ đại nhân sao?”

Người đó ngẩn ra nhìn tôi, rồi mỉm cười vui vẻ, “Cũng xem như thế.”

Người đó cũng không còn trẻ, tuổi tác độ chừng ba mươi lăm ba mươi sáu, khuôn mặt góc cạnh có chút kiên nghị, nét tươi cười nhân nhật mà ôn hòa, tựa như mặt trời vào đông. Khi cười miệng cong lên, có chút giống biểu ca.

Nghĩ đến biểu ca, tim tôi lại đập nhanh hơn. Biểu ca cũng không còn trẻ nữa, đã hai mươi bốn hai mươi lăm tuổi rồi. Nhưng vô cùng có phong độ của người trí thức, nên thường làm người ta quên mất tuổi của anh.

Biểu ca Thường Húc, ngày đó tôi gặp anh quả là lúng túng như gà mắc tóc.

Vì tôi là người Hán nên từ nhỏ đã được mẹ bó chân, tuy rằng chưa được ba năm đã bỏ, cũng không quấn cả đời. Nhưng bàn chân này vẫn bất tiện hơn so với những cô gái người Mãn không bó chân.

Sau khi về phủ, cha nói, học mang giày để chịu đi.

Vì một câu nói này, mà ngày nào tôi cũng ăn đủ khổ. Những ngón chân từng bị bó của tôi đã có chút dị dạng, gượng gạo mang giày có đế chịu bằng gỗ vào, không tìm được trọng tâm, lại thêm ngón chân và lòng bàn chân bị cắn gây đau nhức, cả thân người khi bước đi cũng lắc lư lư, thật sự không thoải mái như đi giày đế bằng.

Cha tức giận, mắng: “Chẳng có đáng điệu của tiểu thư khuê các gì cả, ngay cả giày đế chịu cũng đi không xong, thật làm bề mặt nước ta.” Lại nói: “Học không được, thì đừng ăn cơm.”

Trận mắng này của cha, tôi cũng không dám tỏ ra oan ức, mẹ định đi khuyên, tôi liền lắc đầu ngăn bà. Cha nhất định sẽ không muốn nghe.

Thế là nhịn đói, cúi đầu tập đi.

Di sáu là người Mãn thuộc họ Tha Tha Lạp, gặp tôi đi đứng xiêu xiêu vẹo vẹo, vừa cắn hạt dưa vừa cùng thị nữ chế nhạo tôi: “Không phải tôi muốn cười cô Ly, a mà cô chỉ có cô là con gái, nên khó tránh hi vọng con gái sẽ thành phượng hoàng. Lại không chịu nghe lời tôi khuyên – ngoan cố làm cho bằng được! Cứ cho rằng cô sẽ học đi giày đế chấu được đi, nhưng không thể tham gia tuyển tú như con gái người Mãn thì học làm chi! Dù có liều mạng học, thì cô cũng chỉ có thể làm vợ bé cho quan lớn mà thôi!”

Tôi tủi thân muốn khóc lại cắn chặt môi, chỉ vùi đầu không rên một tiếng.

Vì đi quá gấp nên tông thẳng vào người khác, đang hốt hoảng định xin lỗi, thì anh lại mỉm cười dịu dàng, nói: “Không sao.”

Tôi chưa nhận ra là ai, anh đã nói trước: “Là em Ly Tâm à. Anh là biểu ca Thường Húc của em đây.”

Tôi đang muốn nói, thì di sáu bên cạnh đã mặt mày hớn hở ra đón tiếp, nói năng hết sức nhã nhặn: “Biểu công tử đã tới à, lão gia lại vừa khéo không có ở nhà, thôi thì đến chính sảnh uống một ngụm trà trước vậy. Trời nóng như hôm nay, mà biểu công tử phải đi một chuyến lên đây cũng thật vất vả.” Nói xong liền đi một mạch tới tiền sảnh. Tôi tránh qua một bên, anh lại quay đầu, cười một cái với tôi.

Tôi sững sờ không thôi, nụ cười dịu dàng của anh như có mùi vị của đường mật, khiến tôi chỉ muốn ngậm lại trong miệng, từ từ nhắm nháp thưởng thức.

Vị biểu ca này, tôi cũng có nghe nói qua, hình như là người có chút địa vị ở bên cạnh hoàng đế, mẹ của biểu ca cũng từng hầu hạ bên cạnh hoàng đế. Bởi vậy cha vẫn rất sợ anh.

Chuyện tôi biết chỉ có một mẫu bé tẹo đó. Tôi nghiêng đầu, tiếp tục học đi.

Qua hai ngày, biểu ca lại tới phủ, lần này còn mang theo một vật cho tôi, lại là một đôi giày đế chấu. Anh nhận thấy nỗi nghi ngờ trong mắt tôi, vẫn hoà nhã nói: “Vi em từng bó chân, nên giày đế chấu bình thường làm rộng rãi sẽ khiến em càng không đi vừa chân, đôi này là tú phưởng làm riêng cho em, hơi hẹp một chút, mũi giày và đế giày đều lót hai lớp đệm bông, em đi sẽ thoải mái hơn.”

Tôi luống cuống cả lên, mà anh lại mỉm cười bình tĩnh như vậy, biểu hiện rõ ý quan tâm, tôi cũng không thể từ chối, đành mỉm cười cảm ơn.

Người con trai đối tốt với người con gái, dù tôi hỏi đến đâu cũng hiểu rõ.

Cứ thường xuyên qua lại như vậy, ngay cả cha cũng biết chút phong thanh. Bèn về râu cưỡi nói: “Ta thấy ai gả được cho Thường Húc thật là có phúc, nó lại vừa mới mất vợ cũng rất cơ khổ.” Trong lời nói, dường như muốn gả tôi cho biểu ca làm vợ kế.

Tôi thâm cúi đầu, nếu gả cho biểu ca, chỉ ít tôi cũng có vài phần thích anh, cuộc sống như vậy vẫn tốt hơn là vui mình ở quê.

Như thế, cũng chỉ còn chờ ngày biểu ca tới cầu hôn.

Mà người đứng trước mặt tôi, xét về tuổi tác, cũng có thể làm cha tôi rồi, tôi thầm nghĩ như vậy.

Người đó hỏi tôi, “Sao ngăn người ra vậy, ta làm nàng sợ sao?” Tôi hốt hoảng lắc đầu, người đó bèn nói. “Khúc nhạc vừa này nàng thổi rất hay, có thể thổi lại cho ta nghe không?”

Lời đề nghị này có phần đường đột, tôi chỉ cảm thấy người này thật vô lễ, bèn phớt lờ giả như không nghe, người đó lại không nóng giận chỉ thuận tay ngắt một chiếc lá chìa ra trước mặt tôi, nói: “Nàng thổi lại đi.”

Tôi đành đáp lại qua quýt: “Nếu ông biết thổi, thì tôi sẽ thổi lại cho ông nghe.”

Người đó cười ha ha, liền thổi ngay một khúc nhạc rất quen thuộc với tôi, tên là 《Hoa đào nở》. Giai điệu quen thuộc này, lúc còn ở quê tôi vẫn thường hay thổi, nhưng chưa từng nghe người khác thổi bao giờ. Mà người đó thổi rất truyền cảm, càng làm tôi có chút cảm giác tri âm.

Chờ người đó thổi xong, tôi vồn vã hỏi: “Sao ông lại biết thổi bài này?”

Những nếp nhăn trên mặt người đó khi cười bỗng hòa thành một nỗi chua xót khó thốt nên lời, người đó đáp: “Khi ta còn nhỏ thì ngạch nương đã qua đời, cũng không có ai chơi đùa với ta, chỉ có bà vú thổi khúc nhạc này dỗ dành ta.”

Tôi thấy hơi xấu hổ, không dám khơi lên chuyện đau lòng của người khác là không hay. Tôi xoay người hái một nắm lớn hoa đào, nói với người đó: “Ông thổi 《Hoa đào nở》, tôi tặng ông hoa đào đáp lễ, có được không?”. Tôi đưa hoa đào đến trước mặt người đó: “Ông thử ngửi kỹ xem, hoa ở đây không giống hoa nơi khác, trong ngọt có chút chất, có dư vị đọng lại.”

Người đó đang định nhận, chợt phía sau có rất nhiều người chạy tới, khi quý xuống tiếng quan phục cọ vào nhau trùng điệp vang lên, cao giọng nói: “Hoàng thượng ngài ở đây ~”

Tôi không thể tin được bèn quay lại nhìn người đó, rồi đứng ngốc như trời trồng.

Gió ào ào thổi qua, hoa rơi như mưa khắp sân đình. Tôi hơi nín thở, tự hỏi không biết bàn tay của vận mệnh muốn đưa mình đi đâu.

Tôi cứ như vậy mà vội vàng vào cung, thành một vị đáp ứng trong hậu cung của hoàng đế. Trong hậu cung Đại Thanh, dưới hoàng hậu có hoàng quý phi,

quý phi, phi, tần, còn có vô số quý nhân, thường tại và đáp ứng. Mà đáp ứng, chính là thứ bậc thấp nhất, so với buom buom mùa xuân còn muốn nhiều hơn.

Cuộc đời tôi chợt có chuyển biến lớn.

Mà tôi, chỉ có thể tiếp nhận, ngay cả một chút linh động và năng lực để phản kháng cũng không có. Ước chừng cuộc đời tôi chính là bị người khác thay đổi như vậy, còn bản thân chỉ có thể như nước chảy bèo trôi đi.

Đã không thể sửa đổi, thế thì, tôi chỉ có thể lặng lẽ tiếp nhận.

Trong hậu cung, tôi có một ngôi lầu nhỏ nhỏ bằng gỗ và hai ba cung nữ. Trong nhà muốn tôi mang theo thị nữ vào cung nhưng tôi không muốn mang một ai. Đây là cuộc đời của riêng tôi, hà tất dẫn thêm người khác vào.

Trong cung có rất nhiều người, tôi biết hoàng đế có thể có rất nhiều người phụ nữ. Giống như cha tôi, một tri huyện thất phẩm, cũng có đến tám bà vợ.

Chắc hẳn khi tôi đến, cũng không làm trong cung nổi lên một gợn sóng nhỏ. Đối với người ngoại tộc, bọn họ có dùng những lời cay nghiệt như “hồng nhan họa thủy” khi nghị luận về tôi?

Lúc này, Hiếu Thành Nhân hoàng hậu Hách Xá Lý thị và Hiếu Chiêu Nhân hoàng hậu Nữ Hồ Lộc thị đã qua đời, chủ sự trong cung là hoàng quý phi Đông Giai thị, sau được hoàng đế sủng ái hậu đãi còn có Ôn Hi Quý phi, Huệ phi, Nghi phi, Vinh phi, Đức tần và Thành tần.

Phụ nữ ở hậu cung giống như muôn hoa khoe sắc dần dần làm mất người mê đắm, mà tôi chỉ là một đóa hoa bình thường không thu hút.

Huống chi, từ lúc vào cung đến nay, hoàng đế tựa hồ cũng đã quên mất sự tồn tại của tôi, không còn triệu kiến tôi nữa.

Vì vậy lòng hiếu kỳ và sự đố kỵ lớn đối với tôi của các phi tần, cũng dần dần bị thời gian tiêu trừ.

Ngày qua ngày, tôi chìm ngập trong son phấn hậu cung, lặng lẽ sống qua ngày đoạn tháng.

Tôi vô cùng hiểu rõ, tôi là con gái xuất thân từ Hán quân kỳ. Không thể cùng so sánh với những cô gái từ Bát kỳ Mãn Châu, càng không thể so sánh với các phi tần xuất thân từ Thượng tam kỳ. Thân phận của tôi hèn mọn, tôi biết rõ. Ngay cả các cung nữ lo việc tạp dịch trong cung, cũng có huyết thống hiển hách hơn tôi, tuy rằng cha tôi cũng là một vị quan thất phẩm.

Cho nên, tôi cẩn thận càng thêm cẩn thận trong từng lời nói cử chỉ. Bất kỳ thời điểm nào, cũng luôn khiêm nhường, khuôn mặt luôn tươi cười ngênh tiếp. Hòa nhã điềm đạm, là lời đánh giá của các cung nhân dành cho tôi.

Thời gian ba năm trong chớp mắt đã trôi qua.

Không còn ai nhớ, tôi là cô gái người Hán được hoàng đế mang về khi tuần tra phương nam, cũng không còn người sợ tôi thành họa thủy vì tranh sủng đoạt ái.

Mà tôi cũng không có nhân rồi, đọc sách giấy đàn và đánh cờ, vốn chẳng phải những việc tôi am hiểu, nay thành thú vui giết thời gian của tôi.

Tôi đã hai mươi tuổi. Có một đoạn thời gian, tôi hầu như thường xuyên đờ đẫn, trong lúc vô thức lại ý thức được tuổi xuân của mình đang trôi đi, lúc nào cũng chỉ muốn thờ dài.

Nếu không vào cung, có lẽ tôi đã gả cho biểu ca Thường Húc. Tôi thường xuyên nghĩ đến cái tên này mỗi khi thoáng nhớ tới nụ cười dịu dàng bình tĩnh của anh, sau đó khẽ giật mình hoảng hốt nhìn bốn phía, chỉ sợ có người sẽ biết được bí mật tôi luôn giấu kín. Sống trong hậu cung, bản thân đã là người phụ nữ của hoàng đế, tôi không nên tưởng nhớ người đàn ông khác.

Hoặc giả, nếu tôi và mẹ không về phủ, chắc người tôi phải gả là anh A Ngu bên nhà, anh sẽ ngày ngày hăng say chặt những khối thịt, những cơ bắp nổi cuộn cuộn trên cánh tay trắng kiện, những giọt mồ hôi sáng lấp lánh trên trán, đứng xa xa vẫn có thể ngửi được mùi mồ hôi. Anh sẽ gọi tôi: “A Ly – chặt khúc giò ngon về cho mẹ em nấu canh uống.”

Đáng tiếc, tôi không thích anh. Nhưng mà làm vợ chồng, hình như cũng không thể nói rõ thích hay không thích.

Ví như, tôi thích biểu ca, nhưng sẽ mãi không đợi được ngày anh tới cầu hôn. Tôi không thích hoàng thượng, nhưng vẫn thành đáp ứng của người đó. Có thể thấy được chuyện trên đời này, sẽ không vì sự yêu ghét của một ai mà thay đổi.

*Nền nã: là tính từ chỉ phong cách ăn mặc nhã nhặn nhưng đẹp, nổi

Bạn đang đọc truyện *Câu Chuyện Nhỏ Của Mật Tần* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 2: Mật tần ký

Chuyển ngữ: yamada93

Edit: Bông Bông

Lúc gặp lại hoàng đế, đã là vào mùa thu năm Khang Hi thứ ba mươi. Năm đó, người đang được sủng ái là Lương quý nhân Vệ thị, nghe nói cô ta vô cùng xinh đẹp, rồi thì “Trên người có hương thơm đặc biệt, rửa không trôi đi”, đến cả “Nước miếng cũng có mùi hương”. Thông quý nhân vốn có giao hảo với tôi, khi nghe đến chuyện đó thì khinh thường nói: “À cho rằng mình là ai chứ, chỉ là một con tiện nhân đi ra từ Tân Giả Khố, thân thể còn chẳng bằng em đây.” Nói xong nàng hồ hồ như đã nhận thấy lời mình nói rất khó nghe, bèn nói: “Chị nghĩ sao nói vậy, em đừng để trong lòng nhé.” Rồi nàng nói tiếp: “Thực ra thì em cũng đừng buồn, phi tần là Hán quân kỳ trong cung đâu chỉ mỗi mình em, như An quý nhân Lý thị chính là Hán quân Chính lam kỳ, Đoan tần Đồng thị cũng vậy. Người tính tình tốt như em, mai kia hoàng thượng nhớ đến nhất định sẽ sủng hạnh em thôi, lúc đó nhất định hơn đứt ả Lương quý nhân kia.”

Tôi khẽ cười nói: “Hoàng thượng thích người nào cũng chẳng ai biết rõ, nhưng chúng ta đừng nói huyền thuyên nữa, nói nhiều sai nhiều, kéo bị người khác nghe thấy sẽ không hay.”

Nàng lại tiếp tục nói chuyện gì đó, nhưng tôi chẳng chú tâm nghe. Kỳ thực nàng đâu biết được rằng, thân phận con thứ người Hán của tôi so với những người như An quý nhân, Đoan tần thì khác biệt rất nhiều.

Tôi đứng dậy cáo từ, mùa thu ở Tử Cấm Thành có hàng lá đỏ ối sau những trận sương giá rét, có tiếng quạ kêu chiều bay qua những cánh rừng lặng im tiêu điều. Phong cảnh miền Bắc đều nhuộm một màu ảm đạm thê lương, không có được vẻ ôn hòa của Giang Nam. Chẳng biết mẹ ở nơi ấy, sống có tốt không?

Hôm gặp hoàng đế, tôi chỉ cài trên đầu một chiếc trâm bạc và một đoá hoa kết bằng lụa. Trong lúc tôi đang mải chọn một chiếc lá đỏ năm cánh đẹp nhất để hái về làm cái kẹp sách, thì chợt phía sau có người gọi tên tôi, “Vương Ly Tâm.”

Cách gọi đầy đủ như thế, suýt nữa đã dọa tôi. Người trong cung vốn luôn gọi tôi là “Vương đáp ứng”, ai lại biết được tên thời con gái của tôi nhỉ. Thế là tôi lập tức xoay người lại nhìn, không ngờ là hoàng đế. Người đó đang đứng chấp tay, mỉm cười gọi tôi từ đằng xa.

Tôi có chút thấp thỏm, trong ba năm nay, ngoại trừ ngày lễ tết lớn có thể ở trong nhóm người đến chúc mừng mà nhìn thấy hoàng đế một lần từ xa xa, thì chúng tôi chưa từng gặp lại nhau, vậy mà người đó lại nhớ rõ tên tôi.

Tôi vội vàng đến hành lễ, rồi áp ứng thỉnh an. Người đó hoàn toàn không để ý, chỉ nói: “Nàng hình như đã trưởng thành rất nhiều.” Giọng điệu giống như khi bậc trưởng bối nói chuyện với con cháu trong nhà. Nước mắt chợt dâng trào trong mắt tôi, chỉ chực chờ vỡ òa, sống bao năm hiu quạnh nơi cung cấm này, khi nghe người đó nói như vậy, bỗng cảm thấy mình đã già đi rất nhiều.

Người đó hơi kinh ngạc, bèn nâng tôi dậy rồi vỗ nhẹ vai tôi, nói: “Nào nào, đừng khóc nữa. Nàng vẫn còn thiếu trăm một khúc khèn lá đó.”

Tôi nín khóc mỉm cười, tâm tình buồn vui khôn kể xiết.

Từ năm đó, tôi bắt đầu được sủng ái. Hoàng đế đối với tôi rất tốt, cũng rất mực dịu dàng. Có lẽ trong hai mươi năm sau, đây là lúc người đó đối với tôi tốt nhất, còn có chút ý nuông chiều.

Tôi uống, là Bích Loa Xuân của hồ Động Đình, mặc là, gấm Tô Châu, quạt thường ngày dùng, là quạt đàn hương của Tô Châu, thức ngọt ăn không rời miệng, là điểm tâm Tô Châu, quả son trà và dương mai trên núi Động Đình. Ngay cả của thịt của hồ Dương Rừng tiến cống vào mùa thu hàng năm, cũng nhiều hơn người khác một sọt.

Chỉ vì hoàng đế biết, tôi là người Tô Châu.

Có một ngày nhàn rỗi, người đó nói với tôi, “Nàng mang giày đế chấu có quen không? Nếu không quen, thì lúc ở cung của mình cứ mang giày đế bằng đi.”

Tôi không biết người đó sao lại quan tâm đến việc đi lại của tôi, chỉ là sự quan tâm đó khiến tôi cảm động. Thế là nói: “Tạ hoàng thượng. Trước kia ở nhà, cha thần thiếp có dặn phải học qua.”

Người đó rất thích thú nói tiếp: “Nàng là người Hán, mà cha vẫn bảo nàng học sao?”

Tôi gật đầu, “Chữ Mãn cũng có học.”

Người đó hỏi: “Cha hy vọng gả nàng cho người Mãn sao?”

Tôi vốn muốn đáp “Vâng”, nhưng lời đến đầu môi, lại thành “Có lẽ chính là nhân duyên trùng hợp, ông trời biết thần thiếp phải vào cung, cho nên mới có cơ hội học được.”

Lời nói này có chút lập dị, đến bản thân cũng nghe không lọt tai, nhưng người đó lại thấy vui.

Nào có cái gọi là nhân duyên trùng hợp chứ? Chẳng qua là do sức người tạo thành mà thôi.

Mãi đến trước ngày vào cung mới biết được, hóa ra lần đó các tiểu thư ở khắp châu phủ tụ họp tại sân nhà sau của tri phủ chính là do tri phủ an bài, hòng ngầm tổ chức tuyển tú. Vốn chẳng có phần của tôi, nhưng ngày đó có một cô bị tháo dạ nôn mửa, bất đắc dĩ cha đành phải bắt tôi đi cho đủ số. Lại vốn tưởng rằng chỉ có thể hầu hạ hành cung, càng không ngờ tôi có thể vào cung.

Nghĩ đến chuyện này, tôi lại hận cha mình. Chỉ vì vậy mà việc cưới hỏi của tôi và biểu ca bị xóa bỏ.

Bây giờ nghĩ đến lại càng thấy kinh sợ, ngộ nhờ chỉ hầu hạ ở hành cung, thì khi hoàng đế rời đi, chuyện cả đời của tôi cũng thật sự phải lỡ làng. Mà cha lại hoàn toàn chẳng nhớ đến đứa con gái duy nhất này của ông.

Vừa bình tĩnh lại, thì nghe hoàng đế nói: “Nghe nói nàng từng bó chân, vậy lúc đầu học mang giày đế chấu chắc là rất vất vả nhỉ?”

Rất vất vả sao? Những ngày đó đã là quá khứ. Tôi bỗng nhớ đến có khuôn mặt tươi cười của một người đàn ông đã tặng tôi đôi giày đế chấu, lòng khẽ rung động, liền đáp lại ngay: “Không có gì, chỉ cần lót đệm bông vào mũi giày và đế giày là được rồi.”

Trong ba năm hiu quạnh đó, cầm kỳ thi thư tôi học được càng khiến người đó sùng ái tôi thêm sâu. Có lúc, tôi cùng người đó đàm luận thi từ, nói đến chỗ đặc sắc, người đó vỗ tay khen: “Quả đúng là con gái Hán, có thể am hiểu rất nhiều thơ văn. Nếu đi nói với phi tần khác, chỉ sợ là phải gây đàn tai trâu.”

Tôi khẽ mỉm cười, không nói lời nào. Người sống trong hậu cung, phàm là gặp phải chữ “Sùng ái”, thì chị em cũng có thể thành kẻ địch. Tôi đã được ân sủng quá nhiều, nếu còn huênh hoang, trái lại chỉ làm mình bị thương.

Mà tôi im lặng, người đó lại cho là giận. Liền cẩn thận an ủi tôi, “Ly nhi đừng buồn, trẫm không có ý muốn vạch ra thân phận người Hán của nàng.”

Tôi mỉm cười nhìn người đó, “Thần thiếp cũng không có giận.” Tôi có thể hờn giận cái gì đây, người đó đối với tôi tốt như thế, chẳng hề vì xuất thân của tôi mà khinh rẻ tôi. Nhân vì có sự coi trọng của người đó, nên người ngoài không dám tùy tiện xem thường tôi nữa.

Lời nói của người đó tha thiết mà tràn đầy hùng tâm: “Đây là thiên hạ của trẫm, thiên hạ của trẫm có người Mãn cũng có người Hán, trẫm muốn thiên hạ này – Mãn Hán một nhà.”

Tôi bị chí khí của người đó làm cảm động, hai mắt dần hoe đỏ, trong lòng xúc động đến độ không nói nên lời.”

Người đó là quân chủ của người Mãn, cũng là quân chủ của thiên hạ.

Người đó hỏi tôi, “Nàng là từ nhỏ đã học cầm kỳ thi thư sao?”

Tôi lắc đầu, “Vào cung mới học.”

Người đó hỏi: “Vì sao?”

Tôi đương nhiên không nói là vì để giết thời gian mà học, chỉ nói: “Là vì hoàng thượng.”

Người đó “À” một tiếng, tôi không rõ người đó có tin tưởng hay không, cũng không hề gì. Tôi là người trong cung, không phải vì người đó, còn có thể là vì ai đây? Người đó là hoàng đế mà.

Thế nên tôi lại nói: “Thần thiếp là sợ nếu mình chỉ biết thổi kèn lá, hoàng thượng sẽ trách thần thiếp ngu dốt.”

Người đó cười sang sảng, ôm tôi vào lòng, nói với tôi: “Trẫm nói cho nàng một chuyện nhất định sẽ làm nàng vui, cha nàng là Vương Quốc Chính đã nâng mẹ nàng là Hoàng thị lên làm chính thất rồi, nàng vui chứ?”

Tôi hơi lộ vẻ vui mừng, có thể lên làm chính thất, mẹ chắc hẳn là rất hạnh phúc. Thấy rõ được việc tôi vào cung, mà cuộc sống của mẹ tốt hơn lên. Như thế, tôi vào cung, mới có chút ý nghĩa.

Hoàng đế nói: “Cha nàng cũng đã dâng sớ lên, mong muốn có thể dốc sức cho triều đình nhiều hơn.”

Lòng tôi khẽ động, hiểu rõ ẩn ý trong lời nói của hoàng đế, cha tất nhiên là muốn dùng tôi để mở rộng tiền đồ.

Vào đêm trước khi vào cung, cha đã căn dặn rất nhiều điều, nhưng tựu chung lại chỉ có một ý: “Hoàng thượng chịu mang con vào cung nhất định sẽ muốn phần sùng ái con, đến lúc đó con đừng bao giờ quên mất người cha này đây! Ta đứng là sinh được con gái ngoan!”

Huống chi tôi vào cung đã ba năm, nếu muốn nâng mẹ tôi lên làm chính thất thì đã làm từ lâu. Hiện tại mới làm, chẳng qua là vì biết rõ tôi đang được nhiều ân sủng mà thôi.

Nghĩ đến tận đây, nỗi hận trong lòng chợt bùng lên, liền cười nói: “Cha thần thiếp đang làm tri huyện nên có thể hiểu sâu được dân tình, ra sức vì triều đình. Nếu như hoàng thượng vẫn nhất quyết đề bạt ông, trái lại sẽ làm ông lỗ mất cơ hội trui rèn.” Tôi trịnh trọng nói thêm: “Huống chi thần thiếp không

muốn vì mình mà người nhà nhận thánh ân quá phận.”

Không phải chưa từng nghĩ qua, nếu đường làm quan của cha thuận lợi, thì có lẽ tôi sẽ không chỉ làm một đáp ứng nhỏ nhoi trong khi đã được sủng ái rất lâu. Đàn bà con gái có nhà mẹ đẻ cậy nhờ, vẫn là tốt hơn, nói chuyện cũng có chút phân lượng.

Thế nhưng mỗi khi nhớ đến về đặc ý của cha, tôi rớt cuộc, vẫn không thể làm.

Hoàng đế hơi nghĩ ngợi một chút, rồi cười nói: “Rất tốt, nàng không làm trầm thất vọng.”

Tôi liền cả kinh, hóa ra lời nói vừa rồi của người đó cũng có ý thăm dò tôi. Tôi đành làm như không biết, tựa vào lòng của người đó, chậm chậm nhắm mắt lại.

Được ân sủng không ngừng, nên tôi liên tục mang thai. Năm ba mươi hai sinh được Dận Vũ, trong thư tịch của tôn thất ghi lại là hoàng tử thứ mười lăm, người đó ôm đứa con tôi đang bế trong tay đi, nói: “Theo quy củ của tổ tông, từ tần vị trở lên mới có thể nuôi dạy con của mình.”

Tôi cố nuốt nước mắt, thều thào nói: “Thần thiếp đã hiểu.” Còn có thể tranh cái gì đây.

Gia pháp của tổ tông nặng như núi, tôi càng tranh giành, chỉ càng làm thương tổn đến bản thân và con cái. Huống chi thân phận của tôi, không thể mang tới vinh quang cho đứa trẻ này. Tôi nén lòng hỏi: “Không biết hoàng thượng muốn đem đứa trẻ này cho vị nương nương nào nuôi nấng?”

Người đó hòa nhã nói: “Tính cách của Đức phi rất dịu hiền.”

Tôi nhắm mắt lại, khẽ nói: “Đa tạ hoàng thượng.”

Người đó vẻ như áy náy, nhưng cuối cùng vẫn chỉ im lặng.

Nhưng lần sủng ái sau, giữa chúng tôi cũng không phải hoàn toàn hòa hợp, lần đầu tiên người đó nổi giận với tôi, là sau một ngày trở về từ rạp hát ở Sướng Xuân Viên. Sinh hoạt trong cung vốn đơn điệu, thỉnh thoảng có một ngày được đi xem hát, đương nhiên là thấy khoan khoái gân cốt.

Buổi tối người đó nghỉ lại ở cung của tôi, mà tôi hãy còn chìm đắm trong dư vị của khúc hát nên không thể suy nghĩ thấu đáo, cứ vừa mơ màng vừa thay y phục cho người đó, rồi ung dung gọi một tiếng – “Tam Lang”, đây là tên gọi thân mật mà Dương quý phi dùng để gọi Đường Minh Hoàng trong vở 《Trường Sinh điện》, cũng là vở kịch người đó thích nghe nhất.

Khi tôi vừa nói ra, cảm thấy trong lòng rất vui, nghĩ rằng người đó đang sủng ái tôi, nên cùng lắm là cười một cái. Hay nếu thích thú, biết đâu có thể cùng tôi xuống lên một đoạn.

Nhưng chờ đến lúc tôi tỉnh táo lại, thì sắc mặt của người đó đã tái xanh, liền mặc lại xiêm y vừa cởi ra rồi phẩy tay định bỏ đi. Tôi cuống quýt quý xuống tạ lỗi, người đó lạnh lùng nói: “Quá mức thân mật ắt sinh sự oán thù. Là trẫm đã quá nuông chiều nàng, ca từ của phường đào kép thế kia mà cũng buột miệng nói ra, thật không biết tự trọng thân phận.”

Lòng tôi đã nguội lạnh hết nửa phần, người đó chưa từng khiển trách tôi, thế mà lời nói lại lạnh lùng như thế, về mặt lại giận dữ như thế.

Lần đầu tiên tôi để nước mắt tuôn rơi, hóa ra có được ân sủng nhiều thế nào, vẫn chẳng thể vượt qua thân phận vua tôi. Chỉ khi không còn là vua tôi, mới gọi một tiếng vợ chồng. Thân phận, mới là thứ quan trọng nhất.

Năm ba mươi bốn, tôi lại sinh hạ hoàng tử thứ mười sáu, Dận Lộc. Con cái lần lượt được chia đất phong hầu. Mà phần vị của tôi chỉ là thường tại. Người đó nói: “Phần vị của nàng...”

Tôi khẽ nói: “Thần thiếp rất hài lòng.”

Người đó gật đầu, “Nàng hiểu thì tốt rồi. Cũng giống như năm đó nàng mới vào cung, nếu trẫm lập tức sủng hạnh nàng, tất sẽ làm lục cung đổ kị, trong ngoài cung không yên. Nên mới lạnh nhạt nàng mấy năm.”

Tôi chẳng hề biết người đó lại có suy nghĩ sâu xa đến vậy, mà giờ khắc này nghĩ lại, trong nháy mắt đã rõ ràng. Tôi ngược nhìn người đó, dịu dàng nói: “Hoàng thượng là vì muốn tốt cho thần thiếp.”

Sủng ái mà không cho tôi danh vị tôn vinh, nên mới luôn có thể làm dịu không ít con ghen tuông của hậu cung. Rồi tôi bỗng suy rộng ra, Lương quý nhân sinh hạ bát hoàng tử cũng không được tấn phong làm tần, có phải cũng vì duyên cớ này.

Mất thấy Đao tần, Huệ phi trước nay luôn tìm cách tranh sủng đều lần lượt thất sủng. Tôi dần dần hiểu rõ, có những lúc, không tranh đấu, mới là cách tranh đấu hay nhất.

Vào năm Khang Hi thứ ba mươi lăm, trong cung lại có thêm một người Hán, Trần thị.

Ở nơi thâm cung này, dù những bức tường đồ có cao thêm bao nhiêu nữa, cũng đều có thể nghe được phong thanh, cô gái này là do vị chức tào Thường Húc ở Tô Châu tiến cử vào cung.

Tôi nghe được tin này khi đang chơi cùng Dận Lộc, đứa trẻ mới tròn một tuổi, rất kháu khỉnh bụ bẫm, làm ai cũng mến. Đột nhiên, cái trống bỏi trong tay

roi xuống đất, phát ra tiếng quá lớn, làm nó sợ. Tôi có chút ngẩn ngơ, khi nghe Doãn Lộc khóc, ê a gọi tôi – ngạch nương.

Tôi tựa như bưng bình, tôi đã là mẹ của hai đứa con.

Sau khi Trần thị vào cung cũng được phong làm đáp ứng, giống như tôi, được hưởng tôn lễ của thứ phi.

Tôi thường thường nghĩ, mẹ vốn luôn hy vọng tôi không phải đi làm vợ lẽ cùng người khác, không phải đi trên con đường bà đã đi. Nhưng xét cho cùng, tôi vẫn làm vợ lẽ của người ta. Thứ phi, đó chẳng phải là vợ lẽ sao?

Tôi ngắm nhìn Trần thị, đúng là một cô gái xinh đẹp như mè, lông mày lá liễu mắt như trăng non. Hoàn toàn không giống Lương tần, sắc đẹp của nàng quá lóa mắt, tựa như sấm sét rạch ngang trời đêm, khiến người ta cảm thấy khó thở. Mà Trần thị và tôi đều thuộc loại thanh tú, không có nhan sắc hơn người.

Có lẽ vì cùng là người Hán, nàng và tôi rất gần gũi hợp nhau.

Nàng nói, em biết, chị là biểu muội của Thường Húc đại nhân.

Nàng nói, vì em phải một mình vào cung hầu hạ hoàng thượng, nên Thường đại nhân có nói chị đã vào cung được vài năm, có thể cùng chăm lo lẫn nhau.

Nàng nói, may mắn là có chị, bằng không em lẻ loi một mình, cũng không biết nên làm như thế nào.

Tôi nhìn Trần thị, trong đầu chợt trống không, lẻ loi một mình, làm sao mình vượt qua được nhỉ? Bởi vì hoàng đế sủng ái tôi, nên giữa các phi tần sớm tôi gặp nhau luôn tỏ ra khách khí, đôi lúc có vài câu ghen tức, tôi chỉ giả như không nghe thấy, cũng xem như trôi qua êm thấm.

Thế nhưng việc luôn tỏ ra khách khí đó, lại mơ hồ có cảm giác cô lập và bài xích. Cho dù, giữa An tần và Đoan tần cũng có chút tị hiềm.

Con người mà, chính là như vậy đấy, chỉ cần thấy mình hơn người khác một chút, thì cảm giác hơn người đó sẽ khiến bản thân quen thói coi thường người khác.

Tôi nghiền ngẫm thật kỹ lời Trần thị vừa nói, rốt cuộc hiểu được ẩn ý bên trong.

Chúng tôi có thể chăm lo lẫn nhau, không chỉ là mình tôi chăm lo nàng, mà còn là nàng giúp đỡ tôi.

Biểu ca, anh quả nhiên tổn không ít tâm sức.

Trần thị rất được sủng ái, đến năm tiếp theo, nàng liền sinh cho hoàng đế hoàng tử thứ mười bảy, Dận Lễ. Có con cái để làm chỗ dựa, khiến gương mặt nàng càng thêm hồng hào. Còn tôi bởi vì gần gũi với Trần thị, nên hoàng đế cũng càng thêm cho rằng tôi đức hạnh tốt.

Thời gian lại trôi qua ít lâu sau, tôi càng lúc càng hiểu được làm sao để âm thầm lấy lòng hoàng đế. Tuổi tác của người đó ngày một cao, không còn thích những màu xanh xanh đỏ đỏ sặc sỡ, mà lại thích những màu mộc mạc. Tôi bèn chọn mặc những màu người đó thích như xanh lam, xanh dương, hồng rắng chiều nhạt, vàng quả hạnh, xanh lá nhạt, cũng không dùng chỉ vàng bạc trang trí bắt mắt, chỉ dùng hoa văn đơn giản có màu tối. Dù sao tuổi của tôi cũng đã lớn, cũng không còn hợp với những màu đậm và rực rỡ. Người đó quả nhiên rất ưa thích, liền sai Chức Tào cục ở Tô Châu chuyên dệt vài có hoa văn thanh nhã mộc mạc cho tôi.

Cung điện tôi đang ở, cũng trồng nhiều loại hoa cỏ có hương thơm, nên trong điện thường sử dụng hoa tươi, mà không dùng tới hương liệu. Ngay cả châu thoa đang dùng, cũng chỉ dùng ngọc bích và trân châu điểm xuyên một chút.

Tôi để sự an tĩnh trời sinh của bản thân từ từ tản ra xung quanh.

Hoàng đế thường cười nói với tôi rằng, “Khi ở bên nàng, luôn có cảm giác như đang đứng trước một hồ nước phẳng lặng, trong lòng tự nhiên thấy an tĩnh.”

Cuộc sống trong cung tĩnh lặng như mặt nước không gợn sóng trong giếng cổ, thời gian thấp thoáng trôi qua, đứa con thứ ba của tôi là hoàng tử thứ mười tám Dận Giới cũng tròn năm tuổi. Dận Giới lanh lợi đáng yêu nên được nhiều người thương, lại thêm tư chất thông minh, nên hoàng đế rất vui mừng, hầu như muốn mỗi lúc đều mang theo bên mình, thương yêu vô cùng.

Hoàng đế thường nói với tôi: “Dận Giới vừa có sự tráng kiện của người Mãn, lại có sự văn nhã của người Hán, đứa trẻ này đúng là đứa con tốt nhất của gia đình Mãn Hán chúng ta.”

Lời nói như thế, thể hiện rõ hoàng đế rất yêu con.

Năm sinh nhật Dận Giới năm tuổi, hoàng đế sắc phong tôi làm quý nhân, ban cho chữ “Mật” làm phong hiệu. Cùng một ngày, Trần thị cũng tấn phong làm quý nhân, hiệu là “Cần”.

“Mật, của tĩnh tại kín đáo.” Hoàng đế cười nói, “Cũng liên quan đến chữ ‘Mật’, của yên tĩnh bình an. Chữ này hợp với nàng nhất.” Sau đó tôi suy ngẫm thật lâu, cũng vô cùng thích chữ này.

“Tĩnh nữ kỳ xu, hoàng thượng chắc là rất thích đọc bài 《Tĩnh nữ》trong Kinh Thi.”

Người đó gật đầu: “Sách nàng xem được ngày một nhiều đấy.”

Thời tiết vào tháng chạp lạnh như cắt da cắt thịt, nhưng trong điện có đốt lò sưởi, nên áp áp như mùa xuân. Năm đó vì chính vụ vất vả, khiến hoàng đế già đi trông thấy, nếp nhăn cũng hằn sâu thêm.”

Tôi tự mình làm một túi hương bằng gấm Tô Châu, bỏ vào chút lá bạc hà, nhét vào người của hoàng đế, nói: “Khi hoàng thượng thấy mệt mỏi có thể ngửi thứ này, rất có tác dụng làm sáng khoái tinh thần.”

Người đó vỗ vai tôi, mỉm cười nói: “Có một giáo sĩ Thiên Chúa Tây Dương vừa vào cung, có tài vẽ tranh như thật, trăm muốn ông ta vẽ một bức chân dung của nàng, để treo trong thư phòng, thế thì có thể luôn nhìn thấy nàng.”

Tôi tỏ vẻ ngượng ngùng, chỉ mỉm cười. Người đó nhìn lên trời, vẻ mặt buồn bã, bỗng nhiên cảm khái nói: “Nàng vào cung đã mười bảy năm.”

Đúng vậy, mười bảy năm rồi, tôi mười bảy tuổi vào cung, gần như một vòng luân hồi.

Không ngờ tôi và hoàng đế đã bầu bạn với nhau lâu đến thế.

Nhưng rồi sắc mặt của hoàng đế bỗng có chút thống khổ, thờ dãi nói: “Trẫm cũng đã già.”

Tôi liền che miệng người đó, “Hoàng thượng vạn tuế, vạn thọ vô cương ~”

Người đó mở hai tay tôi ra, cười khỏ nói “Thật không? Trẫm vẫn luôn nghĩ rằng đây là câu giả dối nhất.” Người đó vừa nói thế, tôi cũng cảm thấy có chút chột dạ, trong lòng âm ỉ không thôi. Người đó thì thầm: “Cần gì sống lâu muôn tuổi, trẫm chỉ cầu phụ tử từ hiếu.”

Người đó nói như vậy, tôi cũng hiểu rõ là chuyện gì. Những năm gần đây, thái tử Dận Nhưng nhiều lần làm loạn, dù là phụ nữ ở chốn thâm cung cũng đều nghe thấy, hoàng đế hẳn là rất thương tâm.

Tôi nói: “Hoàng thượng nói những lời không may như thế, là muốn để thần thiếp lại nơi nào? Trong thiên hạ này, thần thiếp chỉ có thể nương tựa vào hoàng thượng mà thôi!”

Người đó nhìn tôi thật lâu, rồi ôm riết lấy tôi nói: “Phải. Trẫm không chỉ có Ly Nhi, còn có muôn dân Phổ La, trẫm tuyệt đối không thể già.”

Nước mắt tôi lăn tròn rơi xuống, thấm ướt xiêm y. Giờ phút này tôi vô cùng tỉnh táo rõ ràng, thế gian này, người tôi có thể nương tựa chỉ có một mình hoàng đế.

Tháng chín năm Khang Hi thứ bốn mươi bảy, hoàng đế lấy lý do “Xa xỉ thành tính”, “Bạo ngược dâm loạn”, “Năng nói lộn xộn, có triệu chứng của bệnh điên” phế truất thái tử Dận Nhưng.

Triều đình lao đao, lòng dân tan tác.

Mà tôi cũng đang trong cơn bi thương gần chết. Dận Giới của tôi chết yếu. Nó mới có tám tuổi thôi! Một đứa bé tám tuổi!

Nhưng đứa con đáng thương của tôi, lại có liên quan đến sóng gió lần này. Bởi vì một trong những điều khiến hoàng đế phế truất thái tử, đó là Dận Giới bệnh chết, thái tử lại thờ ơ. Điều này làm hoàng đế rất bất mãn.

Hai mắt tôi ngấn lệ, hoàng đế cũng không nén được nước mắt, “Đứa nghịch tử như thế, nghĩa anh em không giữ, tình cha con không nhớ, bảo trẫm sau này đi gặp hoàng thái hậu và Hiếu Thành Nhân hoàng hậu thế nào đây!”

Nhưng tháng ba năm bốn mươi tám, thái tử lại lấy lý do “Tuy bị ma nhập, nhưng đã gần khỏi bệnh”, phục lập làm hoàng thái tử.

Hoàng thái tử phục lập, gần như hận đến nỗi muốn giết chết tôi, luôn cho rằng là tôi lấy cái chết của Dận Giới, để kích hoàng đế phế truất hắn. Lại vì thân phận người Hán của tôi, nên tất yếu phải diệt trừ mối yên lòng.

Tôi bất đắc dĩ cười khỏ, tôi chẳng qua là một người phụ nữ nhỏ bé trong hậu cung, có được sủng ái đến đâu, vẫn không thể tham chính!

Cùng năm đó, mẹ đã qua đời, tin tức là từ mật báo của Thường Húc viết trình lên cho hoàng đế.

Sau khi hoàng đế xem qua, liền đưa tôi xem. Bút tích của Thường Húc đã rất nhiều năm không gặp, nhưng vẫn quen thuộc. Có điều, đây là lần sau cuối mẹ và Thường Húc xuất hiện trong cuộc sống nơi cung đình của tôi.

Tôi lớn tiếng khóc nức lên.

Tháng mười năm năm mươi, hoàng đế cuối cùng lấy lý do “Bệnh điên càng nặng, bạo ngược quá mức, mê muội quá sâu”, lần thứ hai Dận Nhưng bị phế truất và cầm tham chính.

Tôi thầm thở phào nhẹ nhõm, nếu người như Dận Nhưng làm chủ thiên hạ, há chẳng phải gây tai họa cho dân chúng, tôi và các con của mình chắc cũng không thể sống đến già.

Sau vài lần phế lập, hoàng đế càng thêm già nua, tinh thần lại vẫn minh mẫn như trước. Hán nữ trong cung cũng ngày càng nhiều, Tương quý nhân, Hi quý nhân, Mục quý nhân, thứ phi Vương thị, thứ phi Lưu thị, Từ thường tại, Thạch thường tại.

Nhưng bất kể Hán nữ và Mãn nữ có nhiều hơn bao nhiêu, hoàng đế vẫn sùng ái tôi như trước, không may may giảm sút.

Tháng chạp năm Khang Hi thứ năm mươi bảy, tôi sắc phong làm Mật tần.

Sau khi thái tử tiền triều bị phế, các vị a ca bắt đầu lộ mình muốn đoạt ngôi, khuấy đảo cả hoàng cung.

Tôi lại vui mừng, con của tôi còn nhỏ tuổi, mà tôi lại xuất thân là người Hán, nên các con tôi không có tư cách tranh ngôi báu, cũng không bị nguy hiểm nếu tranh ngôi thất bại.

Tôi nhiều lần căn dặn bọn chúng, không được qua lại thân thiết với bất kỳ a ca nào. Đây là tâm tư của người làm mẹ, xưa nay những cuộc tranh đấu giữa những người thừa kế ngôi vua đều nhuộm đầy máu tanh. Rời xa vòng xoáy tranh đấu, mới là an toàn nhất.

Đây là kinh nghiệm mà cả đời tôi lĩnh ngộ được, có lúc không tranh lại thắng tranh.

Tôi rốt cuộc đã thành bà lão, bình thần an hưởng lúc cuối đời, so với Nghi phi hay Huệ phi có con trai tranh ngôi vua mà sa cơ thất thế, thì tôi đã cực kỳ may mắn, thậm chí các con tôi cũng được tôn để trọng đãi.

Cuộc đời tôi, xem như trôi qua trong trời yên biển lặng.

(Toàn văn hoàn)

Bạn đang đọc truyện *Câu Chuyện Nhỏ Của Mật Tần* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.